

# Trận Chiến tranh Không Chịu Châm Đốt

Nguyễn Đạt Thịnh

Một sĩ quan hồi hưu của quân đội Hoa Kỳ, đại tá pháo binh John LaBonne, trước kia là cố vấn giúp tôi trong gần một năm dài trên chiến trường Việt Nam, hỏi tôi về hiện tượng “tượng đài chiến sĩ” mà người Việt Nam đang tiếp tục dựng lên tại nhiều thành phố Hoa Kỳ họ cư ngụ.

“Ba chục năm chiến tranh còn chưa đủ cho người Việt Nam ư?” Người bạn cũ hỏi tôi. “Chỉ chứng kiến cảnh tàn sát trên quê hương anh có một năm, mà gần nửa thế kỷ sau tôi vẫn còn bị ám ảnh.”

“Anh muốn nhắc đến trận tấn công Cái Vồn phải không?” Tôi hỏi, vì còn nhớ nét mặt xanh xám trong bất nhẫn của anh thiếu tá Hoa Kỳ, năm đó mới ngoài 30 tuổi, và mới chân ướt, chân ráo xuống Cần Thơ thay chỗ một cố vấn khác của tôi sắp mãn nhiệm hồi hương.

Cùng đứng với tôi trong trại gia binh của một tiểu đoàn Biệt Động Quân bị Việt Cộng tấn công đêm hôm trước, giọng bất nhẫn anh hỏi tôi, “Ai gây ra tình trạng khiếp đảm này?”

“Việt Cộng,” tôi nói ra câu trả lời thừa thãi đối với mọi người, nhưng lại cần thiết cho người cố vấn của tôi; thừa vì quanh tôi, vài chục phóng viên nhiếp ảnh, điện ảnh, báo chí Việt Nam và ngoại quốc vẫn lui cui quay phim, chụp, không ai buồn để ý đến điều “tiết lộ” của tôi.

Ngày đó nhiệm vụ của tôi, trưởng phòng Tâm Lý Chiến của Quân Đoàn 4, là, bên cạnh những trọng trách khác, chịu trách nhiệm về mọi sinh hoạt truyền thông liên quan đến chiến trường vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long. LaBonne là một sĩ quan pháo binh, được cắt cử đến để “cố vấn” cho tôi về những sinh hoạt chiến tranh tâm lý anh không biết một mảy may nào cả.

Một phóng viên Pháp đến hỏi tôi tên của đơn vị BĐQ bị tấn công, và hỏi lý do nào khiến anh không thấy có dấu vết giao tranh lúc Việt Cộng tràn vào trại gia binh tàn sát gần 100 vợ, con binh sĩ.

Tôi cho anh biết danh hiệu của đơn vị bị tấn công và trả lời anh là tiểu đoàn BĐQ này đang hành quân cách Cần Thơ khoảng 40 cây số, đã được lệnh trở về căn cứ, sau trận tấn công đêm vừa rồi. Tôi cũng giải thích cho anh phóng viên này biết là trong lúc tiểu đoàn đi hành quân, trại gia binh chỉ được canh gác bằng một lực lượng rất nhỏ nên Việt Cộng tràn ngập dễ dàng.

“Nhưng họ không có nhu cầu giết những đàn bà, trẻ em, vợ, con lính, không có phương tiện tự vệ,” anh phóng viên nói. Tôi không trả lời vì quan niệm câu nhận xét đó không phải là một câu hỏi.

Trong bữa cơm tối hôm đó, LaBonne hỏi tại sao tôi không trả lời anh phóng viên Pháp; tôi bảo anh là anh phóng viên phê bình việc làm của Việt Cộng, chứ không có ý hỏi tôi.

“Nếu vậy tôi xin hỏi anh câu đó,” LaBonne bảo tôi. Nhìn thẳng vào mặt anh cố vấn, biết anh thật sự không hiểu, tôi cặn kẽ giải thích về chiến tranh Việt Nam, về nhu cầu của Việt Cộng gây khủng bố tinh thần cho người dân, người lính VNCH.

Tôi mất nửa tiếng đồng hồ để giải thích về một góc cạnh của cuộc chiến tranh cho một người lính đồng minh, trong lúc tôi có thể trả lời câu hỏi của anh phóng viên Pháp trong 2 phút. Anh cười hiền lành rồi hỏi xem tôi có biết anh là người Mỹ gốc Pháp không; tôi trả lời là cái last name của anh nghe có âm thanh Pháp.

Anh khai gia phả, nói anh là thế hệ thứ tư của một giòng họ Pháp, nhưng anh không biết tiếng Pháp nào cả, do đó trước khi lên đường qua Việt Nam anh được theo học một lớp Pháp ngữ thực hành, và có thể nói một câu tiếng Pháp với tôi.

“Nói đi,” tôi bảo anh vì đọc được trên mặt anh cái thèm trở tài ngoại ngữ; anh nghiêm trang trả bài, “le terrain est dangereux; suivez le guide.”

Câu nói vô nghĩa nhưng tôi bật cười vì vẻ nghiêm chỉnh của anh; anh giải thích, “Đó là câu bọn cố vấn chúng tôi phải học thuộc, vì rất cần và câu nói cũng rất đúng: chiến địa Việt Nam vô cùng nguy hiểm, chúng tôi cần theo sát người hướng dẫn.”

“Người hướng dẫn của anh đâu?” Tôi hỏi và lại bật cười khi thấy anh chỉ thẳng vào mặt tôi.

**Câu chuyện cũ** giúp tôi giải thích cách tôi trả lời LaBonne năm ngoái, khi anh hỏi tôi về việc người Việt Nam xây dựng tượng đài tri ân người lính VNCH vào sinh ra tử để gìn giữ quê hương.

Tôi bảo anh “Le terrain est dangereux, suivez le guide”. Đến lượt anh bật cười, trẻ 46 năm, rồi nhắc tôi là hai đứa chúng tôi không còn đứng giữa chiến trường Việt Nam như năm 1962 nữa; và tại đây, trên quê hương anh, anh mới là người hướng dẫn viên mà tôi phải theo.

Tôi bảo LaBonne là anh vẫn chưa hiểu chiến tranh Việt Nam sau 1 năm sống giữa chiến trường. Tôi giải thích là người Việt Nam không được may mắn như người Pháp, người Anh, người Mỹ, hay người Nhật, người Đức, những người đã đóng vai chính trong Thế Chiến Thứ Nhì.

Đối với mọi người sau chiến tranh là hòa bình, những người Đức, người Nhật gây chiến và thất trận cộng tác với những người Pháp, người Anh, người Mỹ để xây dựng một thế giới hoà bình, nên hoà bình đã kéo dài 63 năm, và có triển vọng sẽ kéo dài đến miên viễn.

Do đó không có những đài kỷ niệm chiến sĩ Đồng Minh tác chiến trên những chiến trường Âu Châu và Á Châu để bảo vệ nền tự do cho nhân loại, hoặc nếu có thì tượng đồng của những người lính đồng minh chỉ là một giá trị kỷ niệm.

Tôi còn giải thích cho LaBonne hiểu, đài tưởng niệm chiến sĩ trận vong của người Việt Nam, những người bại trận trong chiến tranh Việt Nam, không chỉ có ý nghĩa kỷ niệm lịch sử, mà còn mang một ý nghĩa khác: chúng tôi muốn mọi người hiểu chúng tôi không chấp nhận thất trận (như người Đức, người Nhật chấp nhận), chúng tôi cũng không chấp nhận chiến tranh ngã ngũ trên tình trạng hiện tại, tình trạng quê hương chúng tôi chìm đắm trong tuyệt vọng tối tăm, trong cảnh con người không có quyền làm người. Cảnh hòa bình địa ngục cay đắng gấp trăm lần cảnh chiến tranh tàn sát.

Tôi bảo LaBonne nhân loại có sự lựa chọn quá dễ dàng giữa chiến tranh và hòa bình, do đó họ ca tụng hòa bình; sự lựa chọn của chúng tôi phức tạp, khó giải thích với người ngoài vì nó giới hạn vào việc lựa chọn giữa cái xấu và cái quá tệ: chúng tôi phải chọn chiến tranh hoặc chọn địa ngục. Do đó chúng tôi ca tụng chiến tranh, ca tụng cảnh sắt máu mà LaBonne đã khiếp đảm chứng kiến ngay ngày đầu tiên anh đến nhận chức vụ cố vấn cho tôi.

**Tôi bảo LaBonne** là Việt Cộng cũng mong chúng tôi có thái độ hòa bình với chúng như anh mong. Trên 33 năm sau ngày im tiếng súng, chúng thêm thường được thấy cuộc chiến tranh Việt Nam chấm dứt, được thấy mọi chống đối bị thời gian hoá giải, thấy người Việt Nam không coi chúng như quân xâm lược tạm chiếm quê hương họ, và thấy 3 triệu người Việt hải ngoại không chống đối chúng, không làm chúng mất mặt với viên chức chính phủ các nước dân chủ trong những chuyến chúng bắt buộc phải xuất ngoại để giao dịch.

Để hiểu cái thêm của chúng, chỉ cần hình dung cảnh Nguyễn Tấn Dũng ung dung đi chuyển, không trốn chui, trốn nhủi, không đi cổng sau khi ra, khi vào khách sạn, mà ngược lại, còn có thể được đón tiếp ân cần tại Houston, hay Nguyễn Minh Triết được Việt Kiều tặng hoa tại quận Cam, và tết này đại sứ Lê Công Phụng không còn phải khóa chặt cửa ngò ru rú trong nhà đánh tam cúc với vợ, mẹ vợ, và một tên Việt Cộng nằm vùng.

Ngoài những “cù lao” nho nhỏ của Việt Cộng và bọn đuôi chồn, người Việt Nam dù đang sống trong quốc nội hay ngoài hải ngoại vẫn tiếp tục chống đối chúng, mặc dù chúng tìm mọi thủ đoạn thâm độc, mọi mảnh khước lòn bịp để xiết chặt thống trị, đàn áp dân chủ trong nước; ngoài hải ngoại chúng ngon ngọt dẫn dụ người Việt đang sống lưu vong chấp nhận chính thể bạo ngược, chậm tiến, tham nhũng chúng thiết lập trong nước.

Đáp ứng điều chúng mong mỏi, chúng vẫn chỉ thấy tứ bề chống đối; người quốc nội chống đối bằng biểu tình đòi đất, đòi tự do, đòi sự thật; chúng nhìn nhận chống đối hiện đang mang thêm một hình thức mới: 3 triệu người trong nước viết và đọc tin tức trên blogs; hệ thống này hóa giải bộ máy bung bít chúng thiết lập từ năm 1954.

**Ngoài hải ngoại, tượng đài chiến sĩ** là hình thức thường xuyên khẳng định lập trường của người Việt bác bỏ cảnh hòa bình địa ngục, tích cực yểm trợ phần tiếp nối của cuộc chiến dành dân chủ, tự do đang diễn ra trong nước.

Bài báo này vinh danh nỗ lực của những đồng bào đang vận động xây dựng thêm một tượng đài chiến sĩ nữa tại Florida. Dù không biết rõ tổng số, tôi vẫn biết có rất nhiều tượng đài như vậy đã được thực hiện, nhưng bao nhiêu là đủ để nói lên khát vọng dân chủ, tự do?

Sau Florida, chúng ta sẽ dựng thêm nhiều tượng đài chiến sĩ, dựng ở mọi nơi có người Việt chúng ta cư ngụ, để nói với thế giới, với Việt Cộng, sự lựa chọn của chúng ta.

*Nguyễn Đạt Thịnh*